

Số: 220 /QĐ-EVN

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt mô hình tổ chức, định biên lao động gián tiếp đối với các Tổng công ty Điện lực, Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia và các đơn vị trực thuộc Công ty mẹ - Tập đoàn

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 205/NĐ-CP ngày 06/12/2013 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương;

Căn cứ Nghị quyết số 304/NQ-HĐTV ngày 10/11/2015 của Hội đồng thành viên;

Theo đề nghị của Ông Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại Tờ trình số 4488/TTr-EVN ngày 28/10/2015 về việc phê duyệt mô hình tổ chức và định mức lao động SXKD điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thống nhất mô hình tổ chức các Tổng công ty Điện lực (TCTĐL), bao gồm:

1. Mô hình tổ chức Cơ quan TCTĐL, gồm 17 Ban với tên gọi cụ thể: (1) Văn phòng; (2) Ban Tổ chức và Nhân sự; (3) Ban Kế hoạch; (4) Ban Tài chính kế toán; (5) Ban Kinh doanh; (6) Ban Kỹ thuật; (7) Ban An toàn; (8) Ban Vật tư; (9) Ban Quản lý đầu tư; (10) Ban Công nghệ thông tin; (11) Ban Thanh tra Bảo vệ; (12) Ban Pháp chế; (13) Ban Quan hệ cộng đồng; (14) Ban Kiểm tra giám sát mua bán điện; (15) Ban Quan hệ quốc tế; (16) Ban Quản lý đấu thầu và (17) Ban Kiểm soát nội bộ.

2. Mô hình tổ chức Cơ quan Công ty Điện lực (CTĐL)

a) Các Cơ quan CTĐL thuộc TCTĐL miền, gồm 12 phòng với tên gọi cụ thể: (1) Văn phòng; (2) Phòng Kế hoạch và Vật tư; (3) Phòng Tổ chức và nhân sự; (4) Phòng Kỹ thuật; (5) Phòng Tài chính kế toán; (6) Phòng Thanh tra bảo vệ và Pháp chế; (7) Phòng Kinh doanh; (8) Phòng An toàn; (9) Phòng Kiểm tra, giám sát mua bán điện; (10) Phòng Quản lý đầu tư; (11) Phòng Điều độ; và (12) Phòng Công nghệ thông tin.

Riêng đối với các CTĐL là công ty TNHH một thành viên, có thêm phòng Quản lý đầu thầu.

b) Các Cơ quan CTĐL thuộc TCTĐL thành phố Hà Nội (EVNHANOI) và TCTĐL thành phố Hồ Chí Minh (EVNHCMC), gồm 7 phòng với tên gọi cụ thể: (1) Văn phòng; (2) Phòng Kế hoạch và Vật tư; (3) Phòng Tổ chức và Nhân sự; (4) Phòng Kỹ thuật và An toàn; (5) Phòng Tài chính kế toán; (6) Phòng Kinh doanh; và (7) Phòng Quản lý đầu tư.

3. Mô hình tổ chức các Cơ quan Công ty Lưới điện cao thế (CTLĐCT)

a) Các Cơ quan CTLĐCT thuộc các TCTĐL miền, gồm 9 phòng với tên gọi cụ thể: (1) Văn phòng; (2) Phòng Tổ chức và Nhân sự; (3) Phòng Kế hoạch; (4) Phòng Tài chính kế toán; (5) Phòng Quản lý ĐTXD; (6) Phòng Vật tư; (7) Phòng Kỹ thuật; (8) Phòng Vận hành; và (9) Phòng An toàn.

b) Các Cơ quan CTLĐCT thuộc các EVNHANOI và EVNHCMC, gồm 6 phòng với tên gọi cụ thể: (1) Phòng Tổ chức - Hành chính; (2) Phòng Kế hoạch - Vật tư; (3) Phòng Tài chính kế toán; (4) Phòng Quản lý ĐTXD; (5) Phòng Kỹ thuật - Vận hành; và (6) Phòng An toàn.

Chức năng chính của các Ban/phòng của Cơ quan TCTĐL, Cơ quan CTĐL, Cơ quan CTLĐCT như Phụ lục 1 kèm theo.

Điều 2. Phê duyệt thống nhất mô hình tổ chức Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT), bao gồm:

1. Mô hình tổ chức Cơ quan EVNNPT, gồm 16 Ban với tên gọi cụ thể: (1) Văn phòng; (2) Ban Tổ chức và Nhân sự; (3) Ban Kế hoạch; (4) Ban Tài chính kế toán; (5) Ban Kỹ thuật; (6) Ban An toàn; (7) Ban Vật tư; (8) Ban Quản lý đầu tư; (9) Ban Quản lý xây dựng; (10) Ban Quản lý đầu thầu; (11) Ban Thanh tra bảo vệ; (12) Ban pháp chế; (13) Ban Công nghệ thông tin; (14) Ban Quan hệ quốc tế; (15) Ban Tổng hợp HĐTV; và (16) Ban Kiểm soát nội bộ.

2. Mô hình tổ chức các Cơ quan Công ty Truyền tải điện (CTTTĐ), gồm 11 phòng với tên gọi cụ thể: (1) Văn phòng; (2) Phòng Tổ chức và Nhân sự; (3) Phòng Kế hoạch; (4) Phòng Tài chính kế toán; (5) Phòng Kỹ thuật; (6) Phòng Vật tư; (7) Phòng Điều độ; (8) Phòng Đầu tư xây dựng; (9) Phòng Thanh tra bảo vệ và pháp chế; (10) Phòng An toàn; và (11) Phòng Công nghệ thông tin.

3. Mô hình tổ chức của các Truyền tải điện khu vực (TTĐ), gồm 4 phòng với tên gọi cụ thể: (1) Phòng Tổng hợp; (2) Phòng Kế hoạch - Vật tư; (3) Phòng Tài chính kế toán; và (4) Phòng Kỹ thuật.

Chức năng chính của các Ban/phòng của Cơ quan EVNNPT, Cơ quan CTTTĐ và TTĐ khu vực như Phụ lục 2 kèm theo.

Điều 3. Phê duyệt định biên lao động đến năm 2020 của các TCTĐL, EVNNPT và các đơn vị trực thuộc Công ty mẹ - Tập đoàn như sau:

1. Định biên lao động gián tiếp các Tổng công ty Điện lực

a) Định biên lao động quản lý gián tiếp các Cơ quan TCTĐL

Đơn vị	EVNNPC	EVNSPC	EVNCPC	EVNHANOI	EVNHCMC
Định biên	263	231	205	254	243

Định biên trên chưa bao gồm: Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kiểm soát viên chuyên trách, các cán bộ làm công tác Đảng, đoàn thể chuyên trách.

b) Định biên lao động quản lý gián tiếp các Cơ quan CTĐL

- Các Cơ quan CTĐL thuộc TCTĐL miền

Nhóm	Định biên LĐ (Người)	Số lượng các CTĐL (công ty)		
		EVNNPC	EVNCPC	EVNSPC
Nhóm 1	109	3	0	1
Nhóm 2	103	4	1	0
Nhóm 3	96	3	2	3
Nhóm 4	91	4	2	2
Nhóm 5	86	1	1	6
Nhóm 6	80	3	3	4
Nhóm 7	75	9	4	5

Định biên trên chưa bao gồm: Ban giám đốc (bao gồm 1 giám đốc và tối đa 03 phó giám đốc), cán bộ làm công tác Đảng, đoàn thể chuyên trách.

Riêng đối với các CTĐL là công ty TNHH MTV, có thêm 01 Kiểm soát viên chuyên trách và 06 lao động phòng Quản lý đấu thầu.

- Các Cơ quan CTĐL thuộc EVNHCMC

Chỉ tiêu	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4
Định biên lao động	69	64	60	56
Số lượng công ty	2	2	4	8

Định biên trên chưa bao gồm: Ban giám đốc (bao gồm 1 giám đốc và tối đa 03 phó giám đốc), cán bộ làm công tác Đảng, đoàn thể chuyên trách.

- Các Cơ quan CTĐL thuộc EVNHANOI

Chỉ tiêu	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4	Nhóm 5
Định biên lao động	49	45	40	35	31
Số lượng công ty	6	3	4	9	8

Định biên trên chưa bao gồm: Ban giám đốc (bao gồm 1 giám đốc và tối đa 03 phó giám đốc), cán bộ làm công tác Đảng, đoàn thể chuyên trách.

c) Định biên lao động quản lý gián tiếp các Cơ quan CTLĐCT

Đơn vị	NGC	CGC	SGC	HNGC	HCMGC
Định biên	153	89	77	58	71

Định biên trên chưa bao gồm: Ban giám đốc (bao gồm 1 giám đốc và tối đa 03 phó giám đốc), cán bộ làm công tác Đảng, đoàn thể chuyên trách.

2. Định biên lao động quản lý gián tiếp EVNNPT

a) Định biên lao động gián tiếp Cơ quan EVNNPT: 190 người (chưa bao gồm: HĐTV, ban Tổng giám đốc, Kiểm soát viên chuyên trách và cán bộ làm công tác Đảng, đoàn thể chuyên trách).

b) Định biên lao động gián tiếp các Cơ quan CTTTĐ

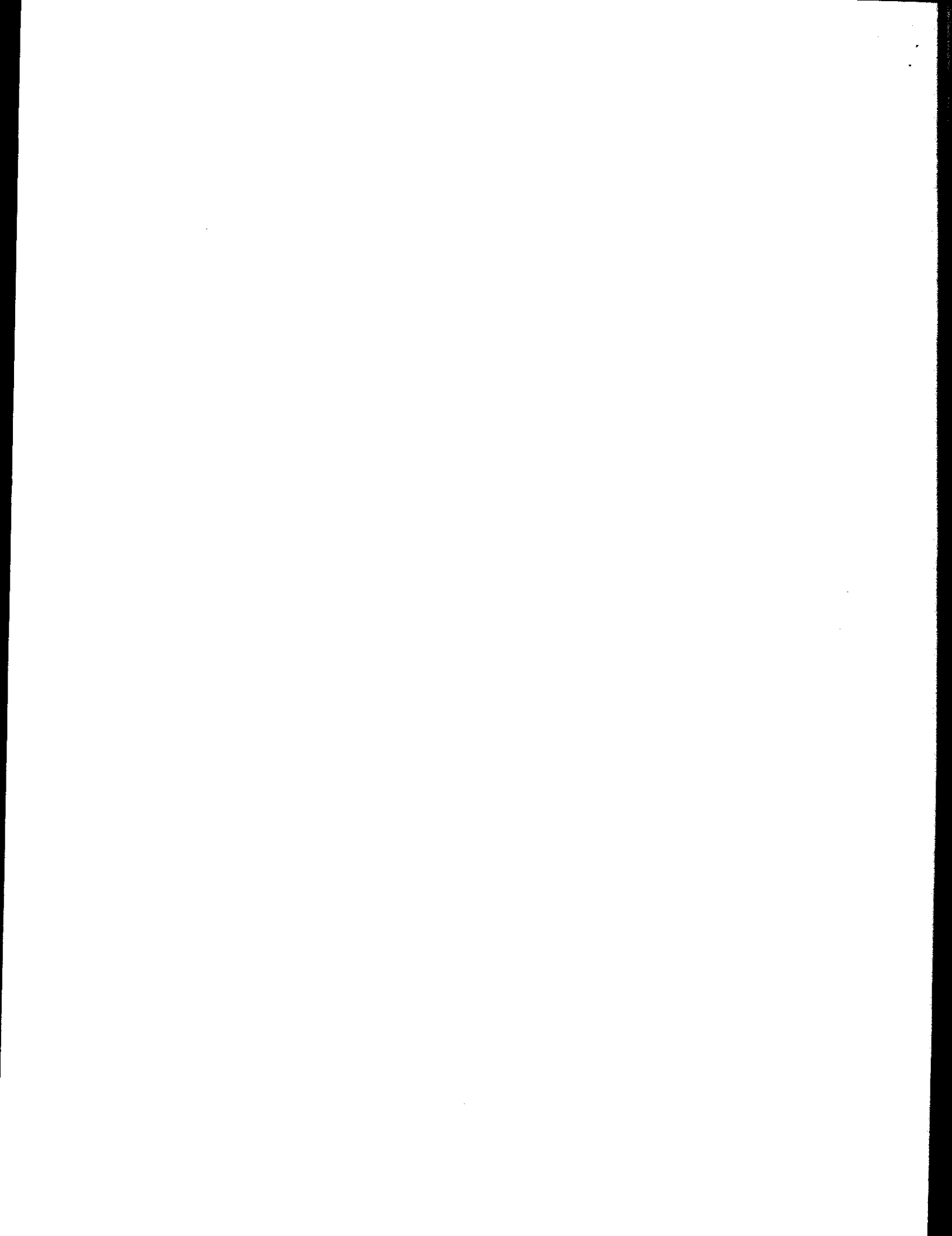
Chỉ tiêu	CTTTĐ1	CTTTĐ2	CTTTĐ3	CTTTĐ4
Định biên	125	93	93	112

Định biên trên chưa bao gồm: Ban giám đốc (bao gồm 1 giám đốc và tối đa 03 phó giám đốc), cán bộ làm công tác Đảng, đoàn thể chuyên trách.

c) Định biên lao động gián tiếp các Cơ quan TTĐ khu vực: 17 người.

3. Định biên lao động các đơn vị trực thuộc Công ty mẹ - Tập đoàn

Số TT	Đơn vị quản lý	Tổng số	Trực tiếp SX	Phục vụ, phụ trợ		Quản lý gián tiếp
				SCTX	PVPT khác	
1	Công ty Thủy điện Hòa Bình	661	124	369	103	65
2	Công ty Thủy điện Ialy	449	174	144	66	65
3	Công ty Thủy điện Trị An	251	59	107	46	39
4	Công ty Thủy điện Tuyên Quang	137	37	45	21	34
5	Công ty Phát triển thủy điện Sê San	165	42	56	29	38
6	Công ty Thủy điện Sơn La	580	135	252	125	68
7	Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát	216	89	57	25	45
8	Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn 1	426	257	82	23	64
9	Trung tâm Viễn thông và Công nghệ thông tin	341	278		8	55
10	Trung tâm Thông tin điện lực	44			2	42
11	Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia	419	310		13	96
12	Công ty Mua bán điện	165			7	158



Phụ lục 1

Các chức năng chính của các phòng/ban/văn phòng của các Cơ quan TCTĐL, Cơ quan CTĐL và Cơ quan CTLĐCT

1. Chức năng của các Ban/Văn phòng Cơ quan TCTĐL

(1) Văn phòng (VP): Thực hiện chức năng hành chính, quản trị, văn thư, lưu trữ, y tế cơ quan.

(2) Ban Tổ chức và Nhân sự (TC&NS): Thực hiện chức năng tổ chức bộ máy, cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, lao động tiền lương, y tế lao động, vệ sinh lao động, thi đua khen thưởng, văn hóa doanh nghiệp.

(3) Ban Kế hoạch (KH): Thực hiện chức năng kế hoạch hàng năm, dài hạn, quy hoạch, chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

(4) Ban Tài chính kế toán (TCKT): Thực hiện chức năng kinh tế tài chính và hạch toán kế toán, quản lý vốn và người đại diện của Tổng công ty.

(5) Ban Kinh doanh (KD): Thực hiện chức năng kinh doanh điện năng, điện nông thôn và dịch vụ khách hàng, quản lý công tác thị trường điện.

(6) Ban Kỹ thuật (KT): Thực hiện chức năng quản lý kỹ thuật, sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa sản xuất; vận hành, sửa chữa; nghiên cứu khoa học, công nghệ và môi trường.

(7) Ban An toàn (AT): Thực hiện chức năng về an toàn, bảo hộ lao động, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

(8) Ban Vật tư (VT): Thực hiện chức năng quản lý vật tư, xuất nhập khẩu, mua sắm vật tư cho sản xuất kinh doanh.

(9) Ban Quản lý đầu tư (ĐT): Thực hiện chức năng đầu tư xây dựng, đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các dự án đầu tư, tổ chức lập dự án đầu tư, thiết kế, dự toán đầu tư xây dựng và sửa chữa lớn các công trình; quản lý tiến độ, chất lượng xây dựng các dự án đầu tư.

(10) Ban Công nghệ thông tin (CNTT): Thực hiện chức năng công nghệ thông tin, viễn thông dùng riêng, tự động hóa và điều khiển phục vụ hoạt động điều hành SXKD.

(11) Ban Thanh tra Bảo vệ (TTBV): Thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra; xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng; công tác bảo vệ; công tác quốc phòng.

(12) Ban Pháp chế (PC): Thực hiện chức năng pháp chế, những vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động của Tổng công ty; bảo vệ quyền và lợi ích pháp lý của Tổng công ty.

(13) Ban Quan hệ cộng đồng (QHCD): Thực hiện chức năng thông tin truyền thông, quảng bá thương hiệu, tuyên truyền văn hóa doanh nghiệp, công tác truyền thống.

(14) Ban Kiểm tra giám sát mua bán điện (KTGSMBĐ): Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động mua, bán điện.

(15) Ban Quan hệ quốc tế (QHQT): Thực hiện chức năng quan hệ với các đối tác nước ngoài trong việc thu xếp nguồn vốn nước ngoài, hợp tác đầu tư, kinh doanh và các quan hệ quốc tế khác.

(16) Ban Quản lý đấu thầu (QLĐT): Thực hiện chức năng quản lý đấu thầu trong lĩnh vực đầu tư phát triển, mua sắm phục vụ sửa chữa lớn, sản xuất kinh doanh.

(17) Ban Kiểm soát nội bộ (KSNB): Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và quản lý điều hành tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

2. Chức năng của các Phòng/Văn phòng Cơ quan CTĐL tỉnh

a) Đối với các CTĐL thuộc các TCTĐL miền

(1) Văn phòng: Thực hiện chức năng văn thư, lưu trữ, hành chính, quản trị; thông tin tuyên truyền, quảng bá thương hiệu.

(2) Phòng Kế hoạch và Vật tư: Thực hiện chức năng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng và sản xuất khác; mua sắm, tiếp nhận, điều động, cấp phát vật tư, thiết bị nhằm phục vụ công tác sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng của công ty.

(3) Phòng Tổ chức và nhân sự: Thực hiện chức năng tổ chức bộ máy, cán bộ, lao động tiền lương, chế độ chính sách cho cán bộ; đào tạo phát triển nguồn nhân lực, thi đua khen thưởng, văn hóa doanh nghiệp.

(4) Phòng Kỹ thuật: Thực hiện chức năng quản lý kỹ thuật, sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa trong sản xuất kinh doanh; nghiên cứu khoa học, công nghệ và môi trường.

(5) Phòng Tài chính kế toán: Thực hiện chức năng kinh tế tài chính, hạch toán kế toán.

(6) Phòng Thanh tra - Bảo vệ - Pháp chế: Thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra, bảo vệ, pháp chế, an ninh quốc phòng.

(7) Phòng Kinh doanh: Thực hiện chức năng kinh doanh điện năng, quản lý điện nông thôn, dịch vụ khách hàng.

(8) Phòng An toàn: Thực hiện chức năng kỹ thuật an toàn, bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão và bảo vệ hành lang an toàn lưới điện thuộc phạm vi công ty quản lý.

(9) Phòng Kiểm tra, giám sát mua bán điện: Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động mua, bán điện.

(10) Phòng Quản lý đầu tư: Thực hiện chức năng quản lý các dự án, công trình đầu tư xây dựng thuộc các nguồn vốn theo phân cấp; Quản lý công tác dự toán, đấu thầu xây lắp, mua sắm vật tư thiết bị thuộc các nguồn vốn theo phân cấp.

(11) Phòng Điều độ: Thực hiện chức năng chỉ huy, điều khiển, quản lý, đảm bảo chất lượng lưới điện trung áp, phương thức vận hành hệ thống lưới điện thuộc phạm vi quản lý.

(12) Phòng Công nghệ thông tin: Thực hiện chức năng nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông dùng riêng vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Riêng các CTĐL là Công ty TNHH MTV có thêm phòng Quản lý đấu thầu, tách chức năng quản lý đấu thầu xây lắp, mua sắm vật tư thiết bị từ Phòng Quản lý đầu tư.

b) Đối với các CTĐL thuộc *EVNHCMC* và *EVNHANOI*

(1) Văn phòng: Thực hiện chức năng văn thư, lưu trữ, hành chính, quản trị; thông tin tuyên truyền, quảng bá thương hiệu.

(2) Phòng Kế hoạch và Vật tư: Thực hiện chức năng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng và sản xuất khác; mua sắm, tiếp nhận, điều động, cấp phát vật tư, thiết bị nhằm phục vụ công tác sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng của công ty.

(3) Phòng Tổ chức và nhân sự: Thực hiện chức năng tổ chức bộ máy, cán bộ, lao động tiền lương, chế độ chính sách cho cán bộ; đào tạo phát triển nguồn nhân lực, thi đua khen thưởng, văn hóa doanh nghiệp; thanh tra, bảo vệ, pháp chế.

(4) Phòng Kỹ thuật và An toàn: Thực hiện chức năng quản lý kỹ thuật, an toàn, bảo hộ lao động, sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa trong sản xuất kinh doanh; nghiên cứu khoa học, công nghệ và môi trường.

(5) Phòng Tài chính kế toán: Thực hiện chức năng kinh tế tài chính, hạch toán kế toán.

(6) Phòng Kinh doanh: Thực hiện chức năng kinh doanh điện năng, quản lý điện nông thôn, dịch vụ khách hàng, kiểm tra giám sát sử dụng điện.

(7) Phòng Quản lý đầu tư: Thực hiện chức năng quản lý các dự án, công trình đầu tư xây dựng thuộc các nguồn vốn theo phân cấp; Quản lý công tác dự toán, đấu thầu xây lắp, mua sắm vật tư thiết bị thuộc các nguồn vốn theo phân cấp.

3. Chức năng của các Phòng/Văn phòng Cơ quan CTLĐCT

a) Đối với các CTLĐCT trực thuộc *EVNHCMC* và *EVNHANOI*

(1) Phòng Tổ chức - Hành chính: Thực hiện chức năng (i) Tổ chức bộ máy, cán bộ, lao động tiền lương, chế độ chính sách cho cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, thi đua khen thưởng, thông tin tuyên truyền, quảng bá thương hiệu; (ii) Văn thư - lưu trữ, hành chính - quản trị; (iii) Thanh tra, kiểm tra, bảo vệ, pháp chế, an ninh quốc phòng.

(2) Phòng Kế hoạch - Vật tư: Thực hiện chức năng (i) kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng; (ii) mua sắm, tiếp nhận, điều động, cấp phát vật tư, thiết bị.

(3) Phòng Tài chính kế toán: Thực hiện chức năng kinh tế tài chính, hạch toán kế toán.

(4) Phòng Quản lý ĐTXD: Thực hiện chức năng quản lý các dự án, công trình đầu tư xây dựng thuộc các nguồn vốn theo phân cấp; công tác dự toán, đấu thầu xây lắp, mua sắm vật tư thiết bị thuộc các nguồn vốn theo phân cấp.

(5) Phòng Kỹ thuật - Vận hành: Thực hiện chức năng (i) quản lý kỹ thuật, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh; (ii) quản lý, điều hành, phương thức vận hành hệ thống lưới điện; (iii) nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh; (iv) nghiên cứu khoa học, công nghệ và môi trường

(6) Phòng An toàn: Thực hiện chức năng kỹ thuật an toàn, bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão và bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao thế thuộc phạm vi công ty quản lý.

b) Đối với các CTLĐCT trực thuộc các TCTĐL miền

(1) Văn phòng: Thực hiện chức năng Văn thư - lưu trữ, hành chính - quản trị.

(2) Phòng Tổ chức và Nhân sự: Thực hiện chức năng (i) Tổ chức bộ máy, cán bộ, lao động tiền lương, chế độ chính sách cho cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, thi đua khen thưởng, thông tin tuyên truyền, quảng bá thương hiệu; (ii) Thanh tra, kiểm tra, bảo vệ, pháp chế, an ninh quốc phòng.

(2) Phòng Kế hoạch: Thực hiện chức năng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng.

(3) Phòng Tài chính kế toán: Thực hiện chức năng kinh tế tài chính, hạch toán kế toán.

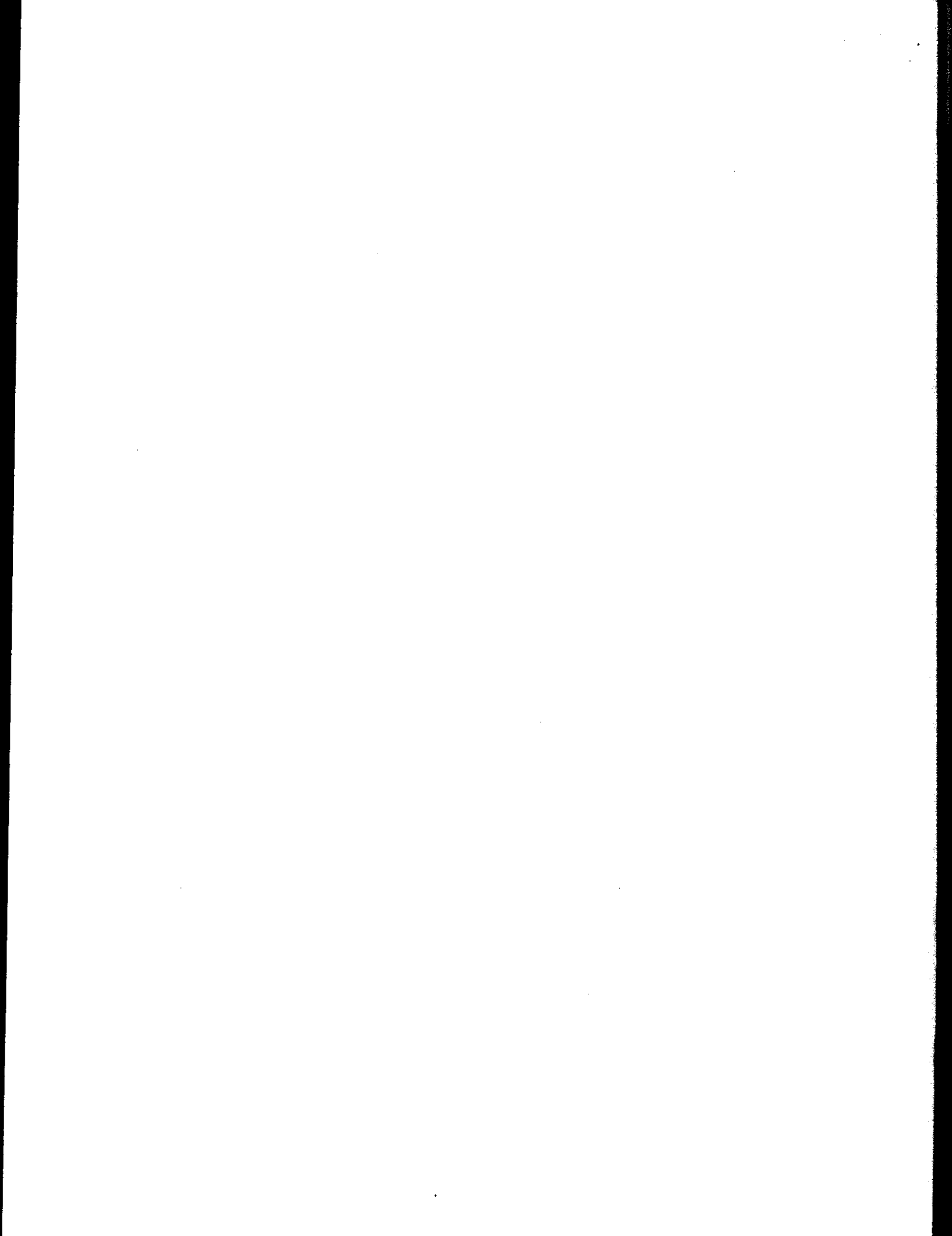
(4) Phòng Quản lý ĐTXD: Thực hiện chức năng quản lý các dự án, công trình đầu tư xây dựng thuộc các nguồn vốn theo phân cấp; công tác dự toán, đấu thầu xây lắp, mua sắm vật tư thiết bị thuộc các nguồn vốn theo phân cấp.

(5) Phòng Vật tư: Thực hiện chức năng mua sắm, tiếp nhận, điều động, cấp phát vật tư, thiết bị.

(6) Phòng Kỹ thuật: Thực hiện chức năng quản lý kỹ thuật, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh; nghiên cứu khoa học, công nghệ và môi trường

(7) Phòng Vận hành: Thực hiện chức năng quản lý, điều hành, phương thức vận hành hệ thống lưới điện; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

(8) Phòng An toàn: Thực hiện chức năng kỹ thuật an toàn, bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão và bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao thế thuộc phạm vi công ty quản lý.



Phụ lục 2

Các chức năng chính của các phòng/ban/văn phòng của các Cơ quan EVNNPT, Cơ quan CTTTĐ và TTĐ khu vực

1. Chức năng của các Ban/Văn phòng Cơ quan EVNNPT

(1) Văn phòng (VP): Thực hiện chức năng hành chính, văn thư, lưu trữ, quản trị, truyền thông, quan hệ công chúng, truyền thống của EVNNPT, y tế cơ quan.

(2) Ban Tổ chức và Nhân sự (TC&NS): Thực hiện chức năng tổ chức sản xuất, đổi mới và phát triển doanh nghiệp, văn hóa doanh nghiệp, cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, lao động, tiền lương, y tế lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và chế độ bảo hộ lao động, thi đua và khen thưởng.

(3) Ban Kế hoạch (KH): Thực hiện chức năng kế hoạch hàng năm, dài hạn, quy hoạch, chiến lược phát triển; hợp đồng cung cấp dịch vụ truyền tải và các công việc liên quan xây dựng giá, phí truyền tải điện.

(4) Ban Tài chính kế toán (TCKT): Thực hiện chức năng công tác kinh tế tài chính và hạch toán kế toán.

(5) Ban Kỹ thuật (KT): Thực hiện chức năng quản lý vận hành, quản lý kỹ thuật lưới điện truyền tải, công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật - công nghệ, tiêu chuẩn hoá, quản lý chất lượng và môi trường (trong lĩnh vực quản lý vận hành).

(6) Ban An toàn (AT): Thực hiện chức năng về an toàn, bảo hộ lao động, hành lang bảo vệ an toàn lưới điện, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phân tích, điều tra sự cố lưới điện.

(7) Ban Vật tư (VT): Thực hiện chức năng quản lý vật tư phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng; quản lý, theo dõi tình hình thực hiện các hợp đồng cung cấp, vận chuyển VTTB phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng.

(8) Ban Quản lý đầu tư (ĐT): Thực hiện chức năng quản lý, điều hành các dự án đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư theo phân cấp; quản lý tiến độ, chất lượng xây dựng các dự án đầu tư.

(9) Ban Quản lý xây dựng (QLXD): Thực hiện chức năng quản lý tiến độ, chất lượng, quản lý hợp đồng thi công xây lắp và hợp đồng tư vấn trong giai đoạn thực hiện đầu tư; công tác môi trường, tái định cư.

(10) Ban Quản lý đấu thầu (QLĐT): Thực hiện chức năng quản lý đấu thầu trong lĩnh vực đầu tư mới, mua sắm phục vụ sửa chữa lớn, sản xuất kinh doanh.

(11) Ban Thanh tra Bảo vệ (TTBV): Thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng công tác bảo vệ tài sản, bảo vệ bí mật Nhà nước tại doanh nghiệp, công tác quốc phòng, quân sự.

(12) Ban Pháp chế (PC): Thực hiện chức năng công tác pháp chế, những vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động của EVNNPT; bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của EVNNPT.

(13) Ban Công nghệ thông tin (CNTT): Thực hiện chức năng công nghệ thông tin, viễn thông dùng riêng, tự động hóa và điều khiển phục vụ hoạt động điều hành SXKD.

(14) Ban Quan hệ quốc tế (QHQT): Thực hiện chức năng hoạch định chiến lược, quản lý, điều hành công tác quan hệ, hợp tác với các đối tác nước ngoài trong việc tìm kiếm, thu xếp nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng và các tổ chức tài chính nước ngoài, hợp tác với các đối tác nước ngoài và các quan hệ quốc tế khác.

(15) Ban Tổng hợp HĐQT (TH): Thực hiện chức năng tham mưu giúp HĐQT EVNNPT trong chỉ đạo, quản lý các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

(16) Ban Kiểm soát nội bộ (KSNB): Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và quản lý điều hành tại EVNNPT và các đơn vị thành viên.

2. Chức năng của các Phòng/Văn phòng Cơ quan CTTTĐ

(1) Văn phòng (VP): Thực hiện chức năng hành chính, văn thư, lưu trữ, quản trị, truyền thông, quan hệ công chúng, truyền thống.

(2) Phòng Tổ chức và Nhân sự (TC&NS): Thực hiện chức năng tổ chức sản xuất, văn hóa doanh nghiệp, cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, lao động, tiền lương, y tế lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và chế độ bảo hộ lao động, thi đua và khen thưởng.

(3) Phòng Kế hoạch (KH): Thực hiện chức năng kế hoạch hàng năm, dài hạn, chiến lược phát triển, hợp tác quốc tế.

(4) Phòng Tài chính kế toán (TCKT): Thực hiện chức năng công tác kinh tế tài chính và hạch toán kế toán.

(5) Phòng Kỹ thuật (KT): Thực hiện chức năng quản lý vận hành, quản lý kỹ thuật lưới điện truyền tải, công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật - công nghệ, tiêu chuẩn hoá, quản lý chất lượng và môi trường (trong lĩnh vực quản lý vận hành), quản lý hệ thống đo đếm.

(6) Phòng Vật tư (VT): Thực hiện chức năng quản lý, mua sắm và cung ứng vật tư thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng; quản lý, theo dõi thanh xử lý vật tư thiết bị.

(7) Phòng Điều độ: Thực hiện chức năng quản lý tình trạng vận hành của thiết bị và lưới điện truyền tải; quản lý các hợp đồng truyền tải điện.

(8) Phòng Đầu tư xây dựng (ĐTXD): Thực hiện chức năng quản lý, giám sát các dự án đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn; công tác đấu thầu mua sắm phục vụ sửa chữa lớn, sản xuất kinh doanh.

(9) Phòng Thanh tra Bảo vệ và Pháp chế (TTBV&PC): Thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng công tác bảo vệ tài sản, bảo vệ bí mật Nhà nước tại doanh nghiệp, công tác quốc phòng, quân sự; công tác pháp chế.

(10) Phòng An toàn (AT): Thực hiện chức năng về an toàn, bảo hộ lao động, hành lang bảo vệ an toàn lưới điện, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phân tích, điều tra sự cố lưới điện.

(11) Phòng Công nghệ thông tin (CNTT): Thực hiện chức năng công nghệ thông tin, viễn thông dùng riêng, tự động hóa và điều khiển phục vụ hoạt động điều hành SXKD.

3. Chức năng của các Phòng TTĐ khu vực

(1) Phòng Tổng hợp (TH): Thực hiện chức năng hành chính, văn thư, lưu trữ, quản trị, tuyên truyền, nhân sự, đào tạo, lao động, tiền lương, thi đua, khen thưởng, y tế, văn hóa doanh nghiệp, thanh tra, pháp chế, an ninh quốc phòng, quân sự, bảo vệ.

(2) Phòng Kế hoạch - Vật tư (KH-VT): Thực hiện chức năng kế hoạch, vật tư, đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn.

(3) Phòng Tài chính kế toán (TCKT): Thực hiện chức năng công tác kinh tế tài chính và hạch toán kế toán.

(4) Phòng Kỹ thuật (KT): Thực hiện chức năng công tác kỹ thuật (quản lý vận hành đường dây và trạm), an toàn, bảo hộ lao động, viễn thông và công nghệ thông tin.